

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VỊ THANH  
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 04/2023/KDTM-ST.

Ngày 05 – 7 – 2023.

V/v Tranh chấp hợp đồng  
mua bán hàng hóa

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Như Nguyễn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lý Thị Thu Thúy.

Bà Phạm Kim Ngọc.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Chí Khánh. Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2023/TLST – KDTM, ngày 14 tháng 3 năm 2023, về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST – KDTM, ngày 14 tháng 5 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 61/2023/QĐST – KDTM ngày 14 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty 7.

Địa chỉ: Đường Lê Hồng Phong, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Bà Trần Thị Tuyết H. Địa chỉ: Số 137/63 đường Hoàng Văn Thụ, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 24/12/2022. (Có mặt).

- *Bị đơn:* Công ty HT

Địa chỉ: Đường An Dương Vương, khu vực 4, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

*Người đại diện hợp pháp của bị đơn:* Ông Nguyễn Hữu T. Đường An Dương Vương, khu vực 4, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện gửi Tòa án và quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Trần Thị Tuyết H trình bày: Vào năm 2015, Công ty 7 có ký kết hợp đồng mua bán số: 51/HĐMB/2015-Cty720 ngày 01/01/2015 với Công ty HT và một số đơn hàng lẻ bán gạch vỉa hè. Tuy nhiên, khi hết thời hạn thanh toán mà Công ty HT vẫn không chịu thanh toán tiền hàng cho Công ty 7. Đến nay Công ty HT còn nợ Công ty 7 số tiền là 165.000.000 đồng. Công ty 7 đã nhiều lần đôn đốc và đòi nợ nhưng Công ty HT vẫn không chịu thanh toán số tiền mua bán còn nợ.

Nay Công ty 7 yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty HT phải thanh toán số tiền mua bán còn nợ là 165.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện nêu trên.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn Công ty HT do ông Nguyễn Hữu T là người đại diện theo pháp luật đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng đều vắng mặt, nên chưa trình bày ý kiến và đưa ra yêu cầu của mình.

Tại phiên tòa Công ty HT do ông Nguyễn Hữu T là người đại diện theo pháp luật vắng mặt không có lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Công ty 7 (sau đây gọi tắt là Công ty 720) khởi kiện đối với Công ty HT yêu cầu thanh toán tiền mua bán còn nợ theo hợp đồng mua bán hàng hóa nên Tòa xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp về kinh doanh thương mại, cụ thể là tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự. Công ty HT có trụ sở tại khu vực 4, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp Hội đồng xét xử xét thấy: Công ty 720 có hợp đồng mua bán hàng hóa là xi măng và gạch vỉa hè cho Công ty HT theo hợp đồng được xác lập ngày 01/01/2015 là đúng sự thật do hai bên có lập thành văn bản và có chữ ký thống nhất thực hiện hợp đồng của người đại diện theo pháp luật của hai bên. Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty 720 đã hoàn thành việc giao hàng hóa cho Công ty HT, đồng thời Công ty HT cũng có ký văn bản xác nhận công nợ với nội dung còn nợ Công ty 720 số tiền 165.000.000 đồng. Sau đó, Công ty 720 nhiều lần yêu cầu thanh toán nhưng Công ty HT vẫn chưa thanh toán số tiền còn nợ nêu trên. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã tạo điều kiện cho các đương sự đến Tòa án hòa giải để trình bày và thỏa thuận với nhau về số tiền nợ nhưng người đại diện theo pháp luật của Công ty HT đều vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được. Công ty HT cũng không cung cấp cho Tòa án chứng cứ gì để chứng minh là không có nợ hoặc đã trả hết nợ cho Công ty 720. Căn cứ khoản 1 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự quy định “đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp. Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để

chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc”. Do Công ty HT không đưa ra được chứng cứ để chứng minh là không có nợ, trong khi Công ty 7 cung cấp được các tài liệu, giấy tờ thể hiện Công ty HT còn nợ số tiền mua bán hàng hóa là 165.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử xác định việc khởi kiện của Công ty 7 đối với Công ty HT là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về lãi suất chậm thanh toán: Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện của Công ty 7 không yêu cầu tính lãi suất chậm thanh toán, xét việc không yêu cầu tính lãi suất nêu trên là trên cơ sở tự nguyện, phù hợp pháp luật và có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận, không xem xét về phần lãi suất chậm thanh toán. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án kinh doanh thương mại: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí kèm theo. Buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

[5] Đối với bị đơn Công ty HT do ông Nguyễn Hữu T là người đại diện theo pháp luật đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập đến dự phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 30, 35, 39, 147 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Các Điều 24, 34, 50, 55 Luật Thương mại năm 2005.

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí kèm theo.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn. Buộc Công ty HT do ông Nguyễn Hữu T là người đại diện theo pháp luật phải có trách nhiệm trả cho Công ty 7 số tiền mua bán hàng hóa còn nợ là 165.000.000 (một trăm sáu mươi lăm triệu) đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án kinh doanh thương mại: Buộc Công ty HT do ông Nguyễn Hữu T là người đại diện theo pháp luật phải chịu 8.250.000 (tám triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng. Công ty 7 được nhận lại 4.125.000 (bốn triệu một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001925 ngày 07/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu

cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả thuận hoặc theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Nguyên đơn là Công ty 7 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn là Công ty HT được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố Vị Thanh;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Như Nguyễn**